

STT	Khu vực, vị trí	Ranh giới, vị trí	Giá đất
<b>VII</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Phong Năm</b>	
1	VT2	Toàn bộ diện tích đất trồng cây lâu năm trên địa bàn xã	55
<b>VIII</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã An Mỹ</b>	
1	VT4	Phía Đông giáp ranh huyện Long Phú; phía Tây giáp rạch Phụng An; phía Bắc giáp xã Song Phụng; phía Nam giáp rạch Phụng An Phía Đông giáp rạch Phụng An; phía Tây giáp kênh Trại giống; phía Nam giáp rạch An Nghiệp; phía Bắc giáp kênh Số 1	45
2	VT5	Phía Đông giáp rạch Phụng An; phía Tây giáp Kinh Phú Tâm; phía Nam giáp kênh rạch Cà Bá, huyện Châu Thành, huyện Long Phú; phía Bắc giáp rạch An Nghiệp, thị trấn Kế Sách	40
<b>IX</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Đại Hải</b>	
1	VT3	Phía Đông giáp xã Kế An; phía Tây giáp kênh 30/4; phía Nam giáp kênh Hậu Bôi; phía Bắc giáp sông Số 1 Phía Đông giáp xã Kế An; phía Tây giáp tỉnh Hậu Giang; phía Nam giáp kênh số 1; phía Bắc giáp xã Ba Trinh Phía Đông giáp kênh Trung Hải; phía Tây giáp tỉnh Hậu Giang; phía Bắc giáp kênh 30/4; phía Nam giáp xã Hồ Đắc Kiện	50
2	VT4	Các khu vực còn lại	45
<b>X</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Ba Trinh</b>	
1	VT3	Toàn bộ đất trồng cây lâu năm trên địa bàn xã	50
<b>XI</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã An Lạc Tây</b>	
1	VT2	Toàn bộ đất trồng cây lâu năm trên địa bàn xã	55
<b>XII</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Thới An Hội</b>	
1	VT3	Toàn bộ đất trồng cây lâu năm trên địa bàn xã	50
<b>XIII</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Nhơn Mỹ</b>	
1	VT2	Toàn bộ đất trồng cây lâu năm trên địa bàn xã	55
<b>D</b>	<b>HUYỆN THẠNH TRỊ</b>		
<b>I</b>	<b>KV2</b>	<b>Thị trấn Phú Lộc</b>	
1	VT5	Phía Đông: Giáp kinh Chấn Tranh; phía Tây: Giáp Sông Công Điền, kênh thủy lợi; phía Nam: Giáp tỉnh Bạc Liêu; phía Bắc: Giáp kênh thủy lợi Phía đông: Giáp kênh thủy lợi, Kênh sừng; phía Tây: Giáp xã Thạnh Trị; phía Nam: Giáp Kênh Hai Tài, Kinh KT 13, Kênh Tà Ná; phía Bắc: Giáp xã Tuấn Tức	45
2	VT5	Phía Đông: Giáp kênh thủy lợi (giáp Ấp 1); phía Nam: Giáp kênh Mã Lớn; phía Bắc: Giáp xã Thạnh Trị	45
3	VT4	Các khu vực còn lại	50

STT	Khu vực, vị trí	Ranh giới, vị trí	Giá đất
<b>II</b>	<b>KV3</b>	<b>Thị trấn Hưng Lợi</b>	
1	VT5	Phía Đông: Giáp Sông Thỏ Mô; phía Tây: Giáp Ấp 23, xã Châu Hưng; phía Nam: Giáp đường Tỉnh 937B; phía Bắc: Giáp Ấp 23, xã Vĩnh Thành ----- Phía Đông: Giáp thị trấn Phú Lộc, giáp tỉnh Bạc Liêu; phía Tây: Giáp kênh Thầy Ban, xã Châu Hưng; phía Nam: Giáp Ranh tỉnh Bạc Liêu; phía Bắc: Giáp kênh công, kênh ông Hiền, rạch Bào Cát	40
2	VT4	Các khu vực còn lại	45
<b>III</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Thạnh Trị</b>	
1	VT5	Phía Đông: Kênh Xáng Ngã Năm, giáp thị trấn Phú Lộc; phía Tây: Giáp kênh Ba Dừa, đường huyện Lộ 5, sông Tà Lọt, kênh Mây Vóc; phía Nam: Giáp kênh xáng thị trấn Hưng Lợi; phía Bắc: Giáp ấp B2, xã Thạnh Tân	40
2	VT5	Phía Đông: Giáp kênh Mây Vóc; phía Tây: Giáp xã Thạnh Trị; phía Nam: Giáp thị trấn Hưng Lợi; phía Bắc: Giáp đường huyện lộ 5, sông Tà Lọt	40
3	VT4	Các khu vực còn lại	45
<b>IV</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Tuân Tức</b>	
1	VT5	Phía Đông: Giáp rạch 5 Toán, ấp Trung Nhất, xã Lâm Tân; phía Tây: Giáp kênh KT 13, sông Trung Hoà; phía Nam: Giáp kênh ông Út, kênh Trường Học; phía Bắc: Giáp Sông Tà Lọt, sông Trung Hoà, kênh bà Xe, rạch ấp Trung Thống ----- Gồm diện tích ấp Trung Thống và ranh phía Nam giáp: Kênh Tám Tâm ông Cuội, kênh Phú Giao, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên ----- Phía Đông: Hết đất Lý Tổng dọc đến hết đất Huỳnh Thanh Hồng đến hết đất La Văn Dũng dọc đến hết đất Trần Đặng, Lâm Văn Tùng, Từ Thị Cùa, Chung Văn Hoà, kênh ông Hoà hết đất bà Lê Thị Đù, Khâu Khuông; phía Nam: Giáp thị trấn Phú Lộc; phía Tây: Giáp kênh KT 13 -phía Bắc: Giáp kênh SaDi	40
2	VT5	Phía Đông: Giáp xã Lâm Tân (ấp Tân Nghĩa); phía Tây: Giáp ấp Tân Lợi, xã Thạnh Tân; phía Nam: Giáp kênh Thầy Hai; phía Bắc: Giáp xã Lâm Tân ----- Phía Đông: Giáp xã Lâm Tân (ấp Tân Nghĩa); phía Tây: Giáp Rạch Tà Lọt; phía Nam: Giáp Rạch Tà Lọt, sông Trung Hoà, kênh Bà Ke, rạch 5 Toán, ấp Trung Thống; phía Bắc: Giáp kênh Cầu Sắt, rạch Sa Keo	40
3	VT4	Các khu vực còn lại	45

STT	Khu vực, vị trí	Ranh giới, vị trí	Giá đất
<b>V</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Thạnh Tân</b>	
1	VT5	Phía Đông: Giáp xã Lâm Tân; phía Tây: Kênh Lý Sang, kênh 14/9, kênh thủy lợi; phía Nam: Giáp kênh 10m; phía Bắc: Giáp kênh Ông Tàu, kênh Cái Trầu ----- Phía Đông: Giáp kênh Xáng Ngã Năm, giáp thị trấn Phú Lộc; phía Tây: Giáp xã Vĩnh Thành; phía Nam: Giáp kênh Vĩnh Lợi, Thạnh Tân, giáp ấp Tà Lọt C, xã Thạnh Trị; phía Bắc: Giáp kênh 5 Hạt, kênh 9 Sạn	40
2	VT5	Phía Đông: Giáp thị xã Ngã Năm; phía Tây: Giáp thị xã Ngã Năm; phía Nam: Giáp xã Vĩnh Thành, kênh 5 Hạt; phía Bắc: Giáp thị xã Ngã Năm ----- Phía Đông: Giáp xã Lâm Tân; phía Tây: Giáp thị xã Ngã Năm; phía Nam: Giáp kênh ông Tàu, kênh Cái Trầu; phía Bắc: Giáp huyện Mỹ Tú	40
3	VT4	Các khu vực còn lại	45
<b>VI</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Vĩnh Lợi</b>	
1	VT4	Phía Đông: Giáp xã Vĩnh Thành, kênh 8 Sao; phía Tây: Giáp kênh Hồ Điệp, kênh 5 Te; phía Nam: Giáp kênh 14, kênh Nàng Rền; phía Bắc: Kênh Ông Tà	45
2	VT5	Phía Đông: Giáp kênh Hồ Điệp, kênh 5 Te; phía Tây: Giáp thị xã Ngã Năm; phía Nam: giáp ấp 14 ; phía Bắc: giáp Kênh Ông Tà	40
		Phía Đông: Giáp xã Vĩnh Thành; phía Tây: Giáp kênh 8 Sao; phía Nam: Giáp kênh 13; phía Bắc: Giáp xã Vĩnh Thành	
		Các khu vực còn lại	40
<b>VII</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Vĩnh Thành</b>	
1	VT4	Phía Đông: Giáp Kênh 5 Cấn; phía Tây: Giáp ranh đất ông Nguyễn Văn Toán, hết ranh đất Nguyễn Văn Tiên; phía Nam: Giáp kênh 5 Năng; phía Bắc: Giáp kênh Ma Rênh	45
2	VT5	Phía Đông: Giáp ấp 22, xã Thạnh Trị; phía Tây: Giáp kênh Lò Than; phía Nam: Giáp ấp 22, xã Vĩnh Thành, kênh Ma Rênh; phía Bắc: Giáp kênh Hương Hào Đầu	40
		Phía Đông: Giáp ấp 23, xã Vĩnh Thành; phía Tây: Giáp kênh 16/1, xã Vĩnh Lợi; phía Nam: Giáp ranh xã Vĩnh Lợi; phía Bắc: Giáp kênh 5 Năng	
		Các khu vực còn lại	40

STT	Khu vực, vị trí	Ranh giới, vị trí	Giá đất
<b>VIII</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Lâm Tân</b>	
1	VT5	Phía Đông: Giáp kênh Đình Mương Điều; phía Tây: Giáp xã Tuân Tức; phía Nam: Giáp kênh Xẻo Cui ranh ấp Tân Nghĩa, Kiết Lập A; phía Bắc: Giáp kênh 3 Cao Chắc Tức	40
2	VT6	Phía Đông: Giáp kênh 6 Bảnh; phía Tây: Giáp xã Thạnh Tân; phía Nam: Giáp kênh 3 Cao Chắc Tức 3, giáp xã Tuân Tức; phía Bắc: Giáp huyện Mỹ Xuyên	40
3	VT4	Các khu vực còn lại	45
<b>IX</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Lâm Kiết</b>	
1	VT4	Phía Đông: Giáp ranh huyện Mỹ Tú; phía Tây: Giáp ấp Kiết Lập A, Kiết Lập B (xã Lâm Tân); phía Nam: Giáp huyện Mỹ Xuyên, kênh nội đồng; phía Bắc: Giáp kênh ông Tà, kênh Xáng xã Tuân Tức, ranh ấp Kiết Thắng, ấp Kiết Lợi	45
2	VT5	Phía Đông: Giáp ranh huyện Mỹ Tú; phía Tây: Giáp kênh ông Ban, rạch Bào Mướp, kênh ông Lượng, ranh xã Lâm Tân, kênh ông Dâu; phía Nam: Giáp kênh Xáng xã Tuân Tức, kênh SaDi; phía Bắc: Giáp ranh huyện Mỹ Tú	40
		Các khu vực còn lại	40
<b>X</b>	<b>KV3</b>	<b>Xã Châu Hưng</b>	
1	VT4	Phía Đông: Giáp kênh 2 Gắm; phía Tây: Giáp kênh Tràm Kiến; phía Nam: Giáp sông Kinh Ngay 2; phía Bắc: Giáp kênh Bà Phúc	45
2	VT5	Phía Đông: Giáp kênh Tây Nhỏ; phía Tây: Giáp sông Vĩnh Bia, xã Vĩnh Lợi; phía Nam: Giáp Sông Tràm Kiến; phía Bắc: Giáp sông Vĩnh Bia, xã Vĩnh Lợi	40
		Phía Đông: Giáp kênh ông Sóc; phía Tây: Giáp kênh Già Mê; phía Nam: Giáp kênh ông Miễn; phía Bắc: Giáp sông Vĩnh Trờ, xã Vĩnh Lợi	
		Các khu vực còn lại	40
<b>E</b>	<b>THỊ XÃ NGÃ NĂM</b>		
<b>I</b>	<b>KV2</b>	<b>Phường 1</b>	
1	VT1	Toàn bộ khu vực Khóm 5 và khu vực Khóm 6 ven kênh Xáng chìm tính từ mốc chỉ giới đường thủy nội địa đến kênh nông trường Khu vực phía Đông Bắc giáp rạch Xẻo Chít; phía Tây giáp xã Vĩnh Quới và phía Nam giáp kênh xáng Phụng Hiệp - Cà Mau Khu vực phía Bắc giáp Phường 2; phía Nam giáp kênh Xáng Ngã Năm - Phú Lộc; phía Tây giáp kênh xáng Phụng Hiệp - Cà Mau Khu vực phía Bắc giáp kênh xáng Ngã Năm - Phú Lộc; phía Nam giáp xã Vĩnh Biên; phía Đông giáp kênh Dân quân và phía Tây giáp kênh xáng Phụng Hiệp - Cà Mau	65
2	VT2	Vị trí còn lại	60